Phụ lục

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐÃ HOÀN THÀNH KHÓA ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 444 /QĐ-PAS ngày 2 tháng 07 năm 2026 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

- Tên khóa đào tạo: Kỹ thuật xét nghiệm Sàng lọc HIV.
- Thời gian: Từ ngày 22/06/2026 đến ngày 24/06/2026.
- Tổng số học viên: 32
- Số tiết: 24 tiết.

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Đơn vị công tác	Số GCN/CC
1.	NGUYỄN LỆ SƯƠNG	26/12/1994	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG TÂN ĐÔNG HIỆP	26-01058/B08-PAS
2.	NGÔ THỊ NGỌC	03/05/1990	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC BÀU BÀNG	26-01059/B08-PAS
3.	PHẠM THỊ HÀ	03/06/1986	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG TÂN THÀNH	26-01060/B08-PAS
4.	NGUYỄN THÙY TRANG	20/12/1987	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG TAM BÌNH	26-01061/B08-PAS
5.	ĐẶNG HỒNG YẾN	25/12/1977	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG PHÚ NHUẬN	26-01062/B08-PAS
6.	PHẠM CÔNG NGUYÊN KHƯƠNG	02/04/1986	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG PHÚ NHUẬN	26-01063/B08-PAS
7.	NGUYỄN MINH HOÀNG	15/10/1992	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG XUÂN HOÀ	26-01064/B08-PAS
8.	LÊ THỊ THẮM	15/10/1989	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG XUÂN HOÀ	26-01065/B08-PAS
9.	NGUYỄN BẢO NHI	17/10/1982	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG VŨNG TÀU	26-01066/B08-PAS
10.	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	29/01/1996	TRUNG TÂM Y TẾ QUÂN DÂN Y ĐẶC KHU CÔN ĐẢO	26-01067/B08-PAS
11.	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	07/06/1992	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG CHÁNH HƯNG	26-01068/B08-PAS
12.	ĐẶNG THỊ TUYẾT NHI	25/07/1993	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG BÌNH LỢI TRUNG	26-01069/B08-PAS
13.	NGUYỄN THANH TUẤN	18/03/1996	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG BÌNH LỢI TRUNG	26-01070/B08-PAS
14.	LÊ PHẠM LIÊN HẰNG	07/10/1987	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG CẦU ÔNG LÃNH	26-01071/B08-PAS
15.	ĐINH THỤY MINH CHÂU	01/01/1986	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG CẦU ÔNG LÃNH	26-01072/B08-PAS

16.	NGUYỄN THỊ MINH THƠ	24/11/1983	TYT XÃ THÁI MỸ	26-01073/B08-PAS
17.	NGUYỄN THỊ TIỂU MY	20/10/1994	TYT PHƯỜNG CÁT LÁI	26-01074/B08-PAS
18.	LÊ MINH TÂN	07/03/1985	TYT XÃ BÌNH MỸ	26-01075/B08-PAS
19.	NGUYỄN TRẦN NGỌC NGUYÊN	28/02/1995	TYT XÃ BÌNH MỸ	26-01076/B08-PAS
20.	HOÀNG VĂN TÚ	25/11/1996	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỦ ĐỨC	26-01077/B08-PAS
21.	PHẠM THỊ MÍNH	16/07/1984	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỦ ĐỨC	26-01078/B08-PAS
22.	NGUYỄN THỊ HIỀN	01/06/1983	TYT XÃ THÁI MỸ	26-01079/B08-PAS
23.	TRẦN CAO SƠN	25/07/1990	TYT PHƯỜNG HIỆP BÌNH	26-01080/B08-PAS
24.	TRỊNH HOÀNG NGỌC ANH	21/11/2002	BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHƯƠNG CHI	26-01081/B08-PAS
25.	NGUYỄN BẢO LINH	09/07/1994	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG HƯNG	26-01082/B08-PAS
26.	TRỊNH NGỌC PHƯƠNG TRÂM	14/01/2000	BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÓC TRĂNG	26-01083/B08-PAS
27.	LÊ THỊ THIỆN	05/10/1993	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG ĐỨC 3	26-01084/B08-PAS
28.	HỒ THỊ NGỌC HOÀ	09/11/1999	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG ĐỨC 3	26-01085/B08-PAS
29.	NGUYỄN HOÀI NAM	06/03/1992	BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐỒNG NAI	26-01086/B08-PAS
30.	TRƯƠNG VĂN ÂN	09/07/2002	TRUNG TÂM XÉT NGHIỆM MEDILAB ĐẮK LẮK	26-01087/B08-PAS
31.	H NHEO HWING	11/06/1994	TRUNG TÂM XÉT NGHIỆM ONE LAB	26-01088/B08-PAS
32.	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	20/02/1998	TRUNG TÂM XÉT NGHIỆM ONE LAB	26-01089/B08-PAS